

Số 1603-QĐ/TU

## QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy khóa XI; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy khóa XI và Quy chế làm việc của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố nhiệm kỳ 2020 - 2025;

- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tại Tờ trình số 296-TTr/UBKTTU, ngày 11 tháng 9 năm 2023,

### BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 2002-QĐ/TU, ngày 22 tháng 3 năm 2013 của Ban Thường vụ Thành ủy về ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề phát sinh mới thì Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi kịp thời.

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,
- Vụ Địa bàn VII, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Như Điều 2,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

(để  
báo  
cáo)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Nguyễn Hồ Hải**



## QUY CHẾ

### phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1603-QĐ/TU, ngày 11 tháng 10 năm 2023  
của Ban Thường vụ Thành ủy)

-----

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi phối hợp

Trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố (hai cơ quan) phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; tham mưu giúp Thành ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện nhiệm vụ do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao.

### Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải căn cứ vào Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các quy định, hướng dẫn, quy trình về công tác kiểm tra và kỷ luật của Đảng; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy.

2. Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy quy định; trên cơ sở bàn bạc thống nhất, phát huy tính chủ động, trách nhiệm của mỗi cơ quan.

3. Quá trình phối hợp phải thực hiện trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để hai cơ quan chủ động, tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ. Khi có yêu cầu phối hợp hoặc tham gia ý kiến, cả cơ quan đề nghị và cơ quan được đề nghị có văn bản đề nghị và văn bản trả lời chính thức.

4. Những văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý bảo mật theo đúng quy định.



## **Chương II**

### **NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP**

#### **Điều 3. Nội dung phối hợp**

1. Tham mưu hoặc thực hiện nhiệm vụ do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao:

**1.1.** Những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

**1.2.** Những nội dung liên quan đến công tác cán bộ đối với đảng viên là cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; tham gia ý kiến đối với tổ chức đảng, đảng viên trước khi đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định giới thiệu ứng cử, bầu cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật (trước khi đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định, giới thiệu ứng cử, bầu cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật...).

Về công tác nhân sự trong bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức, huyện, xã, thị trấn, thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy về quy hoạch, đánh giá, phân công công tác, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh trong cơ quan chuyên trách Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy.

**1.3.** Những nội dung liên quan đến công tác xây dựng Đảng.

**1.4.** Sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

**1.5.** Quyết định những vấn đề về xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ; về khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

2. Thông báo, trao đổi thông tin về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Trao đổi thông tin khi phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

3. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, xem xét, xử lý kỷ luật, khiếu nại kỷ luật đảng hoặc lãnh đạo công tác kiểm tra; đôn đốc thực hiện các kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.



Xem xét những vấn đề liên quan trước khi kết luận, quyết định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm khi có yêu cầu.

#### **Điều 4. Trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy**

1. Khi thực hiện chức năng tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng hoặc thực hiện nhiệm vụ do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao có liên quan Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thì đề nghị phối hợp thực hiện. Nếu có vấn đề phát sinh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thì thông báo, trao đổi bằng văn bản để thống nhất cách xử lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Tham gia thẩm định nhân sự được đề nghị quy hoạch, đánh giá, phân công công tác, điều động, luân chuyển, bầu cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cán bộ trong cơ quan chuyên trách Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, nếu có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thì gửi văn bản đề nghị Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp thực hiện.

3. Thông báo, trao đổi thông tin khi phát hiện dấu hiệu vi phạm của đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; khi cần thiết, đề nghị Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố cử thành viên tham gia kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xem xét, (đề nghị) xử lý kỷ luật.

4. Trong quá trình tham gia chuẩn bị tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức, huyện, xã, thị trấn, theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nếu có những vấn đề phát sinh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố hoặc liên quan đến nhân sự ứng cử, bầu cử thì thông báo, trao đổi bằng văn bản với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố để thống nhất cách xử lý hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, xử lý.

5. Khi nhận được đơn tố cáo đảng viên thuộc thẩm quyền chỉ đạo giải quyết của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thì gửi văn bản kèm tài liệu có liên quan đến Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chỉ đạo giải quyết.



6. Khi tổ chức kỳ họp có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố hoặc hội nghị sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng thì Ủy ban Kiểm tra Thành ủy mời đại diện Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố dự.

7. Thông tin bằng văn bản đến Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

### **Điều 5. Trách nhiệm của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố**

1. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tham mưu, thực hiện nhiệm vụ do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao.

2. Khi thực hiện nhiệm vụ hoặc qua làm việc với các địa phương, đơn vị, nếu thấy vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; phát hiện tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm hoặc nhận được đơn tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý hoặc đơn khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy thì thông báo bằng văn bản kèm các tài liệu có liên quan đến Ủy ban Kiểm tra Thành ủy để nắm tình hình, phối hợp thực hiện hoặc xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

3. Khi lãnh đạo thực hiện công tác kiểm tra theo chức năng, thẩm quyền, nếu có vấn đề cần lấy ý kiến hoặc phối hợp thực hiện thì gửi văn bản đề nghị Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tham gia ý kiến hoặc cử cán bộ phối hợp thực hiện.

Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy trong việc xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đồng bộ giữa thi hành kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể (khi có yêu cầu).

4. Khi lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, tổ chức đảng, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức Nhà nước, đảng viên, nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm thì chủ động trao đổi, gửi báo cáo, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy kiểm tra, xem xét, kết luận hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. Các báo cáo giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, đồng gửi Ủy ban Kiểm tra Thành ủy để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.



5. Khi lãnh đạo việc tập hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân, nếu phát hiện dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý thì thông báo bằng văn bản và phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy xử lý thông tin phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

6. Khi lãnh đạo việc hiệp thương danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng thì thông báo bằng văn bản (kèm các tài liệu liên quan nếu có) đến Ủy ban Kiểm tra Thành ủy để phối hợp trao đổi thông tin, tham gia ý kiến hoặc xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý.

7. Khi được yêu cầu, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tiến hành kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về chính quyền, đoàn thể đồng bộ với thi hành kỷ luật đảng.

8. Tiếp nhận, chỉ đạo giải quyết và kết luận những nội dung tố cáo liên quan đến việc chấp hành Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chuyên giao.

9. Khi tiến hành các kỳ họp thường kỳ hoặc đột xuất có nội dung liên quan cụ thể đến chức năng, trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy thì Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố mời đại diện Ủy ban Kiểm tra Thành ủy dự.

## **Điều 6. Phương pháp phối hợp**

1. Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị cử cán bộ tham gia thực hiện.

Khi cần lấy ý kiến tham gia, cơ quan đề nghị gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị kèm theo tài liệu có liên quan trước 10 ngày làm việc để chủ động chuẩn bị ý kiến tham gia.

Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị trả lời bằng văn bản cho cơ quan đề nghị.

Nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến trả lời, thì xem như đã nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề đã được trao đổi.

Trường hợp phức tạp, có nội dung phát sinh phải thẩm định quá thời hạn quy định thì phải thông báo cho cơ quan đề nghị biết.

2. Khi cần thiết, hai cơ quan trao đổi, cung cấp bằng văn bản những thông tin, tài liệu đã được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác



kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, công tác cán bộ hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao.

3. Những vấn đề quan trọng cần trao đổi, thống nhất thì cơ quan nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp đại diện lãnh đạo hai cơ quan trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi cơ quan. Nếu hai cơ quan còn có ý kiến khác nhau thì cơ quan nào trình, cần báo cáo đầy đủ các ý kiến đó để Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy xem xét, kết luận hoặc cho ý kiến chỉ đạo.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai Quy chế này đến các tổ chức đảng, các cơ quan chuyên môn có liên quan để thực hiện.

2. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phân công đồng chí Phó Bí thư Đảng đoàn trực tiếp chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng thì Ủy ban Kiểm tra Thành ủy hoặc Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chủ động phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy chủ trì, chỉ đạo hai cơ quan phối hợp giải quyết.

#### **Điều 8. Chế độ họp, sơ kết, tổng kết và báo cáo**

1. Định kỳ 6 tháng, năm hoặc khi cần thiết, hai cơ quan họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện các nội dung phối hợp và phương hướng phối hợp trong thời gian tới.

2. Định kỳ 2,5 năm và 5 năm kể từ khi ban hành Quy chế này hoặc khi cần thiết, hai cơ quan phối hợp tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế.

3. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần các cuộc họp đại diện hai cơ quan và tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy.